

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HẢI HÀ
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2018/HS-ST
Ngày 09/02/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HÀ
*Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Đỗ Thị Hương Lan**.

- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông **Nguyễn Hồ**;

2. Bà **Nguyễn Thị Lân**.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Vương Thị Thanh**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện H.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện H tham gia phiên tòa:* Ông **Chu Văn Vân**, Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 01/2018/TLST-HS ngày 26 tháng 01 năm 2018, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2018/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 01 năm 2018 đối với:

1. Bị cáo: Trần Văn M. Sinh ngày 01/01/1977 tại T, H. Nơi cư trú: thôn H, xã Q, huyện H, tỉnh Q. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 6/12; Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Trần Văn Thụ và bà Nguyễn Thị Lưu. Vợ: Nguyễn Thị Thúy, có 02 con. Tiền án, Tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt quả tang ngày 04/01/2018, được thay thế biện pháp ngăn chặn ngày 13/01/2018, hiện tại ngoại tại nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

2. Những người làm chứng:

- Nguyễn Trọng G. Sinh năm 1947. Trú tại: thôn Hải Đông, xã Q, huyện H, Q. Vắng mặt.

- Nguyễn Hữu T. Sinh năm 1995. Trú tại: thôn Hải Tiến, xã Q, huyện H, Q. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn M thuê 01 cửa hàng ở khu Lý Phở, tỉnh Quảng Tây, Trung Quốc để bán rau, hàng ngày M theo đường mòn mốc 14 qua đất nhà ông Hồng Văn, thuộc bản Văn Tốc, xã Q, huyện H để sang Trung Quốc bán hàng, đến khoảng 17 giờ M từ cửa hàng quay về Việt Nam. Trong thời gian từ ngày 01/01/2018 đến ngày 04/01/2018, mỗi lần M từ Trung Quốc quay về Việt Nam, M thường vào một cửa hàng của 01 người đàn ông và 01 người phụ nữ Trung Quốc, M không biết tên, đều khoảng trên 50 tuổi để mua pháo nổ, có lần M mua 01 đến 02 bánh, có lần mua 03

đến 04 bánh với giá 250.000 đồng/01 bánh, rồi cho vào hộp xốp đựng rau mang về cất giấu tại chuồng lợn nhà M để sử dụng. Tổng cộng đến ngày 04/01/2018, M đã mua được 10 bánh pháo nổ. Do sợ cất giấu ở nhà không an toàn, nên khoảng 18 giờ ngày 04/01/2018, M cho 06 bánh pháo vào 02 sọt tre, rồi sử dụng xe máy biển kiểm soát 14M1 - 015.31 vận chuyển đến nhà bố vợ là ông Nguyễn Trọng Giản, ở thôn Hải Đông, xã Q, huyện H để ở ngoài vườn cây, sau đó M tiếp tục quay về nhà chở 04 bánh pháo còn lại đem đến vườn cây để cất giấu, thì bị lực lượng Công an tỉnh Q phát hiện bắt quả tang.

Bản giám định số 59 ngày 05/01/2018 của Phòng tham mưu - Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Q kết luận: 10 bánh pháo hình tròn trọng lượng 24 kg, có kích thước tương tự như nhau, đường kính mỗi bánh là 37,5cm; chiều cao 6,5cm là pháo nổ, do nước ngoài sản xuất (*Bút lục số 28*).

Tại bản Cáo trạng số 04/CT-VKSHH ngày 26/01/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố bị cáo Trần Văn M về tội: "*Vận chuyển hàng cấm*" quy định tại điểm k khoản 2 điều 191 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Trần Văn M khai: Bị cáo có một cửa hàng bán rau ở khu Lý Phở, Trung Quốc. Hàng ngày bị cáo và vợ mua rau và thịt ở chợ H rồi theo đường bản Mốc 14 sang Trung Quốc bán hàng. Từ ngày 01/01/2018 đến ngày 04/01/2018 mỗi lần từ Trung Quốc về nhà vào cuối ngày, bị cáo đều mua của một người đàn ông không quen biết từ 01 đến 02 bánh pháo, có lần 03 đến 04 bánh, với giá 250.000 đồng/bánh rồi cho vào thùng xốp đựng rau mang về nhà cất giấu tại chuồng lợn của gia đình mục đích là để sử dụng. Đến ngày 04/01/2018 do lo sợ ở nhà không an toàn nên bị cáo đã dùng xe máy chở 06 bánh pháo đến nhà bố vợ là ông Giản ở thôn Hải Đông, xã Q để ở vườn cây. Sau đó bị cáo tiếp tục về nhà chở 04 bánh pháo còn lại đem đến cất giấu thì bị Công an tỉnh Q phát hiện bắt quả tang và thu giữ của bị cáo tổng cộng 10 bánh pháo trọng lượng 24 kg.

Người làm chứng ông Nguyễn Trọng Giản, Nguyễn Hữu Thái vắng mặt tại phiên tòa nhưng lời khai có trong hồ sơ thể hiện: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 04/01/2018 đã được chứng kiến việc lực lượng Công an tỉnh Q bắt giữ Trần Văn M đang sử dụng xe máy chở 10 bánh pháo đến nhà ông Giản giấu trong vườn cây. Lời khai của những người làm chứng phù hợp với lời khai của bị cáo về thời gian, địa điểm và diễn biến sự việc.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: điểm k khoản 2 điều 191; điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Trần Văn M từ 24 đến 30 tháng tù được trừ đi 09 ngày tạm giữ. Thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 02 chiếc sọt tre là công cụ phương tiện phạm tội không còn giá trị sử dụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Trong thời gian từ ngày 01/01/2018 đến ngày 04/01/2018, Trần Văn M đã có hành vi vượt biên giới sang Trung Quốc mua 24 kg pháo nổ rồi vận chuyển về Việt Nam cất giấu ở nhà để sử dụng. Ngày 04/01/2018 do lo sợ ở nhà không an toàn bị cáo đã vận chuyển số pháo trên đến nhà ông Nguyễn Trọng Giản ở thôn Hải Đông, xã Q, huyện H để cất giấu, thì bị lực lượng Công an tỉnh Q bắt quả tang và thu giữ vật chứng. Tại bản giám định số 59 ngày 05/01/2018 của Phòng tham mưu - Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Q kết luận: 10 bánh pháo hình tròn, có kích thước tương tự như nhau, đường kính mỗi bánh là 37,5cm; chiều cao 6,5cm là pháo nổ, do nước ngoài sản xuất là loại hàng hóa nằm trong danh mục Nhà nước cấm lưu thông trên thị trường. Như vậy hành vi của bị cáo đã cấu thành tội: “Vận chuyển hàng cấm” – tội danh và hình phạt quy định tại điều 191 Bộ luật hình sự năm 2015.

Bị cáo vượt biên trái phép sang Trung Quốc mua pháo nổ mang về Việt Nam cất giấu để sử dụng. Do đó bị cáo đã phạm tội “Vận chuyển hàng cấm” với tình tiết định khung: Vận chuyển qua biên giới quy định tại điểm k khoản 2 Điều 191 Bộ luật Hình sự. Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện H là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo là người trưởng thành, biết rõ việc Nhà nước cấm tàng trữ, vận chuyển, mua bán pháo nổ dưới bất kỳ hình thức nào nhưng vẫn bất chấp pháp luật, vượt biên trái phép sang Trung Quốc mua pháo mang về nhà cất giấu để sử dụng. Vì vậy cần xử lý nghiêm.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự. Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Theo quy định tại khoản 4 điều 191 Bộ luật hình sự 2015, ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt tiền từ 10 đến 50 triệu đồng. Xét thấy bị cáo không có việc làm, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra thu giữ:

- 10 bánh pháo nổ có tổng trọng lượng 24kg đã giám định hết nên không đề cập.

- 01 chiếc xe máy biển kiểm soát 14M1-015.31 là tài sản chung của vợ chồng bị cáo, cơ quan điều tra đã trả lại chủ sở hữu nên không đề cập.

- 02 chiếc sọt tre là công cụ phương tiện phạm tội, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn luật định.

[8] Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: bị cáo **Trần Văn M** phạm tội “*Vận chuyển hàng cấm*”.

Áp dụng: Điểm k khoản 2 Điều 191; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: **Trần Văn M 30 (ba mươi)** tháng tù, được trừ đi 09 ngày tạm giữ. Bị cáo còn phải chấp hành 29 tháng 21 ngày; Thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015:

- Tịch thu tiêu hủy 02 (Hai) sọt tre (*Tình trạng như tại biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 26/01/2018 giữa Cơ quan CSĐT công an huyện H và Chi cục thi hành án dân sự huyện H*).

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về chế độ thu, miễn, giảm, thu nộp và quản lý án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Trần Văn M phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách Nhà nước.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Hương Lan